

CÔNG TY TNHH EXIMPORT MIỀN NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH EXIMPORT MIỀN NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MIEN NAM EXIMPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MIEN NAM EXIMPORT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3702719591

3. Ngày thành lập: 13/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 147/117/16B, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Khu 9, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất viên nén chế biến từ phế phẩm nông - lâm nghiệp; sản xuất phụ phẩm, phế phẩm tái chế từ nông - lâm - thủy sản; ép khối bã mía, bã mì	3290
2.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
3.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
4.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
6.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán xăng dầu và các sản phẩm có liên quan (không lập trạm kinh doanh xăng dầu tại trụ sở chính)	4661
7.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất, gia công sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
9.	In ấn	1811
10.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
11.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Phá dỡ	4311
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp - Thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội ngoại thất công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Sửa chữa thiết kế xây dựng	7110
19.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Sửa chữa, lắp ráp hệ thống internet, camera an ninh, máy tính, điện thoại, máy chấm công, máy in, máy photocopy, hệ thống máy hút thông gió công nghiệp	4321
20.	Xây dựng công trình thủy	4291
21.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
22.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
23.	Bán buôn thực phẩm	4632
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Bốc xếp hàng hóa	5224
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
30.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Sao chép bản ghi các loại	1820
35.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan; đại lý vé máy bay; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải khác	5229
38.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

42.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu các loại	4620
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn xuất nhập khẩu ô tô các loại	4511
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, hỗ trợ làm visa, giấy phép lao động (trừ tư vấn pháp lý) Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
45.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất, gia công sản phẩm từ plastic	2220
46.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
47.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép, quần áo, các sản phẩm khác tương tự	4641
48.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
49.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ quần, áo, giày, dép, vớ, găng tay và các dụng cụ bảo hộ lao động Bán lẻ các loại giày dép, các loại túi xách, các loại dây thắt lưng	4771
50.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
51.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
54.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn thiết bị điện, nước, kính, các loại sơn, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn vật liệu xây dựng, sơn, vec ni, tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, ván lạng, ván ép	4663
55.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

56.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn gốm sứ, hàng mây tre lá, đồ gỗ mỹ nghệ, hàng trang trí nội thất, và đồ dùng nội thất tương tự, thủy tinh, đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn bàn ghế nội thất các loại. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn bóng đèn chiếu sáng, quạt các loại	4649(Chính)
57.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn bao bì các loại Bán buôn vỏ xe các loại Bán buôn sơn các loại Bán buôn giấy các loại Bán buôn hóa chất các loại Bán buôn các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa, hạt nhựa các loại -Bán buôn các sản phẩm, nguyên liệu làm từ nhựa tái chế các loại -Bán buôn hạt nhựa tái chế các loại Bán buôn dầu nhớt các loại Bán buôn máy móc, thiết bị điện các loại Bán buôn viên nén gỗ làm từ dăm bào, mùn cưa	4669
58.	Dịch vụ đóng gói	8292
59.	Bán buôn tổng hợp	4690
60.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn bia, nước ngọt, rượu các loại	4633
61.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
62.	Xây dựng nhà để ở	4101
63.	Xây dựng nhà không để ở	4102
64.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
65.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
66.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
67.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
68.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
69.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
70.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
72.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
73.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
74.	Quảng cáo	7310
75.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610

